

Số: 271/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 42 ngày 19/5/2014 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố H).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 262/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1992

HKTT: 25/62 Thụy Ứng, xã Đ, thành phố H.

Nơi tạm trú: Số 79 đường Đông Khê, cụm 4, xã Đ, thành phố H.

2. Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1993

HKTT: Cụm 4, xã Đ, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lệ T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19/5/2014 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội (nay là xã Đ, thành phố H), đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vấn đề về công việc, kinh tế và mối quan hệ với hai bên gia đình dẫn đến vợ chồng có cãi vã, cuộc sống

chung không hạnh phúc. Vợ chồng đã nhiều lần hoà giải nhưng không khắc phục được mâu thuẫn. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay cả hai đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng cả chị Thuỷ và anh Tiến vẫn giữ quan điểm xin ly hôn và cùng nhất trí đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Quốc Bảo Nam, sinh ngày 14/9/2014. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con cho chị Nguyễn Thị Lệ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Chị Thuỷ không yêu cầu anh Tiến cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp với hai bên gia đình và nợ chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Quốc H tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc H thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 31/10/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lệ T và anh Nguyễn Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Quốc Bảo Nam, sinh ngày 14/9/2014. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con cho chị Nguyễn Thị Lệ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh Nguyễn Quốc H cho đến khi chị Nguyễn Thị Lệ T yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quốc H có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công sức đóng góp gia đình hai bên và nợ chung: Anh chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Quốc H tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Tiến đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014049 ngày 29/10/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Anh Tiến đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 8 - Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 8 - Hà Nội;*
- *UBND xã Đan Phượng, TP Hà Nội*
(GCNKH số 42 ngày 19/5/2014);
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Sơn Hà